

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: **784** /TCHQ-TXNK

V/v thuế GTGT hàng nhập khẩu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **27** tháng **02** năm **2024**

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

Trà lời công văn số 1831/HQĐNa-TXNK ngày 6/10/2023 của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai báo cáo vướng mắc về thuế GTGT nộp lại khâu nhập khẩu doanh nghiệp chế xuất chuyển mục đích sử dụng hàng hóa là nông sản, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục hải quan đối với trường hợp doanh nghiệp chế xuất bán hàng vào nội địa thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 của Chính phủ ; khoản 2 Điều 75 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 51 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 ; Điều 86 Thông tư số 38/2018/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

2. Về thuế GTGT

a. Căn cứ khoản 1 Điều 5 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12 quy định: “*Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu*” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định đối tượng không chịu thuế GTGT: “*Đối với các sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế qua sơ chế thông thường là sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, tách hạt, cắt, ướp muối, bảo quản lạnh và các hình thức bảo quản thông thường khác*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định đối tượng không chịu thuế GTGT:

“*1. Sản phẩm trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, thủy sản, hải sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác*

hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.

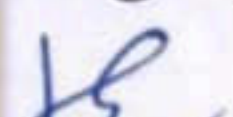
Các sản phẩm mới qua sơ chế thông thường là sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, ướp muối, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác”.

Căn cứ khoản 5 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định thuế suất thuế GTGT 5% đối với "Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản chưa qua chế biến hoặc chỉ qua sơ chế, bảo quản (hình thức sơ chế, bảo quản theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này) ở khâu kinh doanh thương mại, trừ các trường hợp hướng dẫn tại khoản 5 Điều 5 Thông tư này”.

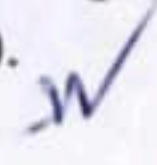
Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định : "Phế liệu, phế phẩm được thu hồi để tái chế, sử dụng lại khi bán ra áp dụng mức thuế suất thuế GTGT theo thuế suất của mặt hàng phế liệu, phế phẩm bán ra”.

Theo đó, sản phẩm trồng trọt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế; ở khâu kinh doanh thương mại áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.

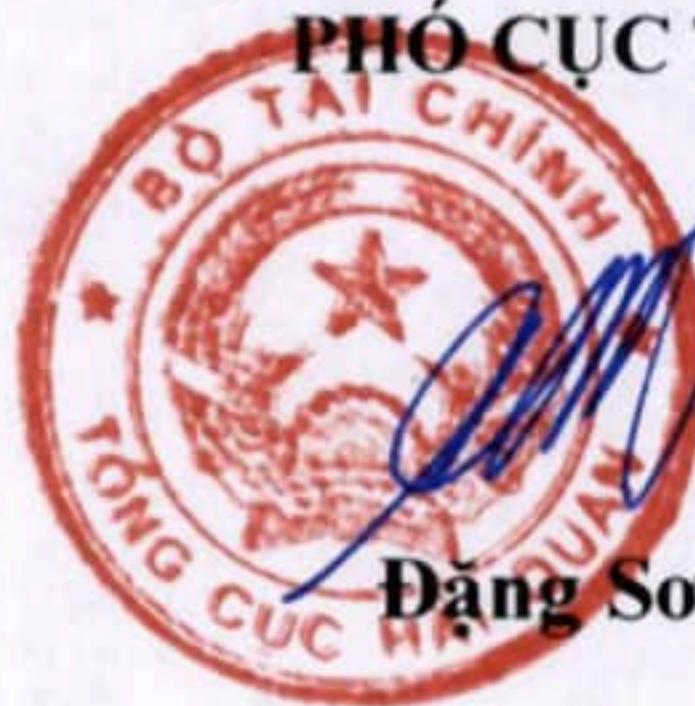
Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC và hàng hóa thực tế nhập khẩu, hồ sơ khai báo của doanh nghiệp, tài liệu kỹ thuật, quy trình sản xuất của sản phẩm... xác định sản phẩm trồng trọt mới qua sơ chế thông thường hay đã qua chế biến để xác định thuế GTGT đúng quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai biết, thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Hoàng Việt Cường (để b/c);
- Lưu: VT, TXNK (3b). 

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đặng Sơn Tùng